TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 21 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 420/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đặng Duy T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Kim P**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Duy T và bà Lê Thị Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Duy T và bà Lê Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Con chung: Ông Đặng Duy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Nữ Kiều T, sinh ngày 19/4/2013 và Đặng Nữ Kiều TR, sinh

ngày 21/7/2016 đến tuổi trưởng thành. Ông T không yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Kim P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, cha, mẹ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Ông Đặng Duy T và bà Lê Thị Kim P không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Ông Đặng Duy T và bà Lê Thị Kim P mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông T tự nguyện nộp thay án phí cho bà P. Tổng cộng ông T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002845 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho ông T 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực A – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực A – Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã T (xã X cũ)
GKH số 65/2013;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hướng